Name:

## Multiplication Facts 0-12

				I
$0 \times 0 = 0$	1 × 0 = 0	2 × 0 = 0	3 x 0 = 0	4 × 0 = 0
$0 \times 1 = 0$	1 x 1 = 1	$2 \times 1 = 2$	3 x 1 = 3	4 x 1 = 4
$0 \times 2 = 0$	1 x 2 = 2	2 × 2 = 4	3 x 2 = 6	4 × 2 = 8
$0 \times 3 = 0$	1 x 3 = 3	$2 \times 3 = 6$	3 x 3 = 9	4 × 3 = 12
0 × 4 = 0	1 x 4 = 4	2 × 4 = 8	3 x 4 = 12	4 x 4 = 16
$0 \times 5 = 0$	1 × 5 = 5	$2 \times 5 = 10$	3 × 5 = 15	4 × 5 = 20
$0 \times 6 = 0$	1 x 6 = 6	2 × 6 = 12	3 x 6 = 18	4 × 6 = 24
$0 \times 7 = 0$	$1 \times 7 = 7$	$2 \times 7 = 14$	3 x 7 = 21	4 × 7 = 28
$0 \times 8 = 0$	1 x 8 = 8	2 x 8 = 16	3 x 8 = 24	4 × 8 = 32
$0 \times 9 = 0$	1 x 9 = 9	2 x 9 = 18	3 × 9 = 27	4 x 9 = 36
$0 \times 10 = 0$	1 x 10 = 10	2 x 10 = 20	3 × 10 = 30	4 × 10 = 40
0 x 11 = 0	1 x 11 = 11	2 x 11 = 22	3 × 11 = 33	4 x 11 = 44
0 x 12 = 0	1 x 12 = 12	2 x 12 = 24	3 x 12 = 36	4 x 12 = 48



## Preview

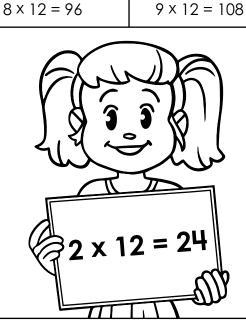
 $8 \times 9 = 72$ 

 $8 \times 10 = 80$ 

 $8 \times 11 = 88$  $8 \times 12 = 96$ 

Please log in to download the printable version of this worksheet.

5 x 9 = 45	6 × 9 = 54	7 × 9 = 63
5 x 10 = 50	6 × 10 = 60	7 × 10 = 70
5 x 11 = 55	6 × 11 = 66	7 × 11 = 77
5 x 12 = 60	6 × 12 = 72	7 × 12 = 84
$10 \times 0 = 0$	11 x 0 = 0	12 x 0 = 0
$10 \times 1 = 10$	11 x 1 = 11	12 x 1 = 12
$10 \times 2 = 20$	11 x 2 = 22	12 x 2 = 24
$10 \times 3 = 30$	11 x 3 = 33	12 x 3 = 36
$10 \times 4 = 40$	11 x 4 = 44	12 x 4 = 48
$10 \times 5 = 50$	11 x 5 = 55	12 x 5 = 60
$10 \times 6 = 60$	11 x 6 = 66	12 x 6 = 72
$10 \times 7 = 70$	11 x 7 = 77	12 x 7 = 84
$10 \times 8 = 80$	11 x 8 = 88	12 x 8 = 96
$10 \times 9 = 90$	11 x 9 = 99	12 x 9 = 108
$10 \times 10 = 100$	11 x 10 = 110	12 x 10 = 120
$10 \times 11 = 110$	11 x 11 = 121	12 x 11 = 132
$10 \times 12 = 120$	11 x 12 = 132	12 x 12 = 144



 $9 \times 9 = 81$ 

9 x 10 = 90 9 x 11 = 99